



Vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác giám sát trong giai đoạn hiện nay

DOẢN THỊ CHÍN*

Trong quá trình sáng lập, xây dựng và rèn luyện Đảng ta, nhất là trong điều kiện Đảng cầm quyền, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng công tác giám sát của Đảng. Người chỉ rõ lãnh đạo tất yếu phải giám sát; tăng cường giám sát là yêu cầu tất yếu khách quan để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng.

Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác giám sát

Tâm quan trọng của công tác giám sát

Trước hết, công tác giám sát giúp Đảng nắm rõ tình hình thực tiễn, từ đó đề ra các chủ trương, biện pháp chỉ đạo, lãnh đạo, thực hiện phù hợp. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh không đề cập đến khái niệm “giám sát” một cách trực tiếp trong những bài nói, bài viết của mình. Người thường diễn đạt hết sức giản dị, dễ hiểu, linh hoạt về công tác giám sát, như “điều tra”, “kiểm soát”, “nắm tình hình”, “nghe báo cáo”,... Dù cách diễn đạt có khác nhau, song nội hàm của những khái niệm trên trong tư tưởng Hồ Chí Minh có một

sự nhất quán và thể hiện rõ: công tác giám sát là chức năng lãnh đạo của Đảng, đồng thời là đòi hỏi tất yếu khách quan trong tổ chức hoạt động của Đảng. Tổ chức càng cao, càng chặt chẽ, càng đòi hỏi phải tăng cường công tác giám sát.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: Chính sách đúng là nguồn gốc của thắng lợi, sự thành công hoặc thất bại của chính sách là do nơi cách tổ chức công việc, nơi lựa chọn cán bộ và do nơi kiểm tra, nếu ba điều ấy sơ sài, thì chính sách dù đúng cách mấy cũng vô ích.

Trong tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc”, Người viết: “Lãnh đạo đúng nghĩa là:

1. Phải quyết định mọi vấn đề một cách cho đúng...

2. Phải tổ chức sự thi hành cho đúng...

3. Phải tổ chức sự kiểm soát...”⁽¹⁾.

Theo quan điểm của Người, công tác giám sát giúp cho Đảng có thể hiểu rõ tình hình, đặt chính sách cho đúng. Nếu không biết rõ tình hình mà đặt chính sách thì chẳng khác nào “nồi vuông mà úp vung tròn”.

Hai là, công tác giám sát giúp cho Đảng phát huy ưu điểm, đồng thời ngăn chặn những biểu hiện suy thoái, những biểu hiện vi phạm của

* TS, Trưởng Khoa Tư tưởng Hồ Chí Minh, Học viện Báo chí và Tuyên truyền

(1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 5, tr. 325



cán bộ, đảng viên, kịp thời sửa chữa, uốn nắn. Giám sát giúp cho Đảng nắm chắc được tình hình lãnh đạo, để xem xét những chỉ thị, nghị quyết có được thi hành đúng hay không; biết rõ được ưu điểm, khuyết điểm của những chỉ thị, nghị quyết đã ban hành. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, kiểm tra, giám sát mới biết rõ cán bộ và nhân viên tốt hay xấu, mới biết rõ ưu điểm, khuyết điểm của các cơ quan, ban, ngành,...; giúp ta biết được “ở cấp dưới, ở cơ sở, có những nơi cán bộ phụ trách không tốt, thiếu tinh thần phục vụ nhân dân, làm những điều xấu xa”⁽²⁾. Nhờ đó, không chỉ giúp cho lãnh đạo nắm chắc chất lượng đội ngũ cán bộ, ngăn ngừa khuyết điểm, sai lầm mà còn giúp đỡ họ sửa chữa kịp thời những khuyết điểm và sai lầm ấy.

Cũng nhờ sự đôn đốc, kiểm soát của Đảng và nhân dân mà những phần tử cơ hội trong Đảng “sẽ bị lật ra và Đảng sẽ thành trong sạch, kiểu mẫu, thành tâm thành ý phụng sự nhân dân, cách mạng và tất cả các đảng viên mới thành người kiểu mẫu, đoàn kết giúp đỡ được anh em ngoài Đảng”⁽³⁾. Vì vậy, theo Người phải tăng cường giám sát để quản lý, giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên của Đảng, giúp họ tu dưỡng, trau dồi đạo đức cách

mạng, tính tiên phong gương mẫu của người chiến sĩ cộng sản, rèn luyện đức tính cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

Ba là, công tác giám sát giúp giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, củng cố Đảng về tư tưởng, tổ chức, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh, công tác giám sát “có tác dụng thúc đẩy và giáo dục đảng viên và cán bộ làm trọn nhiệm vụ đối với Đảng, đối với Nhà nước, làm gương mẫu tốt cho nhân dân. Do đó mà góp phần vào việc củng cố Đảng về tư tưởng, về tổ chức”⁽⁴⁾.

Về nội dung, phương pháp tổ chức giám sát

Về nội dung giám sát, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ ba nội dung mà các cấp ủy, tổ chức đảng cần phải nghiêm túc thực hiện. Đó là: Việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ, việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, kiên quyết chống lại “thói nghị quyết một đường, thi hành một nẻo”. Người chỉ ra nhiệm vụ của cấp ủy là phải kiểm soát các cơ quan lãnh đạo các cấp về lề lối làm việc, về chủ trương và phương pháp lãnh đạo, như vậy mới khắc phục được “các bệnh chủ quan, quan liêu, mệnh lệnh, hẹp hòi và bệnh công thân” của cán bộ,

đảng viên. Cấp ủy không những phải làm tốt công tác kiểm tra việc chấp hành các nghị quyết, chỉ thị của Đảng mà còn phải tăng cường giám sát cả việc xây dựng chương trình hành động và việc triển khai thực hiện các chương trình hành động đó.

Trong Thư gửi Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương, Người chỉ rõ: “Các ban chấp ủy phải quản lý và kiểm soát rất tỉ mỉ việc thi hành các chương trình hành động”⁽⁵⁾. Người phê phán cách làm việc không có kế hoạch, không có kiểm soát và chỉ ra rằng đó là một khuyết điểm lớn trong cách làm việc của các ủy ban “trong khi làm công tác, kế hoạch đã sơ sài, phân công đã không sáng suốt, rồi sau khi làm lại không chịu kiểm điểm lại”⁽⁶⁾.

Về việc chấp hành kỷ luật Đảng của cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Nhờ kỷ luật mà Đảng đoàn kết, nhất trí, mạnh mẽ, để lãnh đạo nhân dân đến thắng lợi... Không giữ vững kỷ luật của Đảng, không kiên quyết chấp hành chính sách và nghị quyết của Đảng, không thiết tha quan tâm đến lợi ích của

(2) Hồ Chí Minh: *Sđđ*, t. 15, tr. 224

(3) Hồ Chí Minh: *Sđđ*, t. 8, tr. 60

(4) Hồ Chí Minh: *Sđđ*, t. 14, tr. 362

(5) Hồ Chí Minh: *Sđđ*, t. 3, tr. 90

(6) Hồ Chí Minh: *Sđđ*, t. 4, tr. 43

Đảng - là trái với nghĩa vụ của đảng viên"⁽⁷⁾. Ngoài việc nghiêm túc giữ gìn kỷ luật, Đảng phải hiểu cấp dưới, hiểu quần chúng, phải nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của họ, đồng thời phải tổ chức tuyên truyền giáo dục và coi trọng công tác kiểm soát theo cơ chế "cấp dưới cần phải báo cáo, cấp trên cần phải kiểm soát".

Muốn công tác giám sát đạt hiệu quả cao, theo Người, phải "khéo kiểm tra, kiểm soát", tổ chức giám sát phải có cơ sở khoa học, hình thức và phương pháp phải linh hoạt, khéo léo. Người chỉ rõ kiểm soát phải có hệ thống, nghĩa là khi đã có nghị quyết, chỉ thị thì phải lập tức đốc thúc thi hành và giám sát việc thi hành nghị quyết để biết rõ cách làm việc của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Có như thế mới kịp thời thấy rõ những khuyết điểm và khó khăn để sửa đổi và tìm cách giúp đỡ vượt qua mọi sự khó khăn.

Về phương pháp tổ chức giám sát, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập tới hai phương pháp, đó là giám sát trực tiếp và giám sát gián tiếp. Trong đó, giám sát trực tiếp là chính và phải được tiến hành thường xuyên, liên tục. Trong tác phẩm "Sửa đổi lối làm việc", Người dành riêng một phần để đề cập đến cách lãnh đạo của Đảng, trong đó có công tác giám sát.

Theo Người, để lãnh đạo đúng và muốn việc kiểm soát đạt hiệu quả, không phải cứ ngồi phòng giấy mà viết kế hoạch, ra mệnh lệnh, mà phải quyết định mọi vấn đề cho đúng đắn. Muốn vậy phải: tổ chức sự kiểm soát, mà muốn kiểm soát cho đúng thì cũng phải có quần chúng giúp mới được.

Để thực hiện giám sát thiết thực, rút kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, Người yêu cầu: "Cán bộ tỉnh phải đến tận các huyện, các xã. Cán bộ huyện phải đến tận các xã, các thôn. Cán bộ phải chân đi, mắt thấy, tai nghe, miệng nói, tay làm, óc nghĩ"⁽⁸⁾. Người cán bộ lãnh đạo muốn có kinh nghiệm và uy tín thì phải đích thân thực hiện.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng vai trò của quần chúng nhân dân trong công tác giám sát. Người đề nghị nhân dân tích cực tham gia giám sát, giúp đỡ Đảng, Chính phủ: "Xin đồng bào hãy phê bình, giúp đỡ giám sát công việc Chính phủ. Còn những việc làm, mà chưa làm được thì xin đồng bào nguyên lượng"⁽⁹⁾. Đồng thời, Người yêu cầu phải thường xuyên chăm lo, tạo điều kiện để quần chúng nhân dân phát huy vai trò của mình trong việc giám sát, kiểm soát. Người khẳng định: Phải luôn luôn do nơi quần chúng mà kiểm soát những khâu

hiệu và chỉ thị có đúng hay không.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng rất quan tâm đến công tác giám sát gián tiếp. Trong quan niệm của Người, giám sát gián tiếp là lắng nghe, xem xét ý kiến của đảng viên và quần chúng nhân dân, nghiên cứu các văn bản, báo cáo, thông báo, kết luận của các cuộc kiểm tra, kết quả phê bình và tự phê bình. Tuy nhiên, Người nhắc nhở không được tuyệt đối hóa giám sát gián tiếp vì giám sát gián tiếp dễ sa vào bệnh quan liêu, hình thức. Người nói: "Người lãnh đạo ắt phải có mối liên hệ chặt chẽ giữa mình với các tầng lớp người, với dân chúng. Giữ chặt mối liên hệ với dân chúng và luôn luôn lắng tai nghe ý kiến của dân chúng, đó là nền tảng lực lượng của Đảng và nhờ đó mà Đảng thắng lợi"⁽¹⁰⁾.

Về xây dựng đội ngũ cán bộ giám sát

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ làm công tác giám sát vì đó là nhân tố quyết định chất lượng, hiệu quả của công tác giám sát. Theo Người, đội ngũ cán bộ giám sát phải là những người có đạo đức cách mạng, có kinh nghiệm, uy tín, có

(7) Hồ Chí Minh: *Sdd*, t. 8, tr. 284

(8) Hồ Chí Minh: *Sdd*, t. 6, tr. 249

(9), (10) Hồ Chí Minh: *Sdd*, t. 5, tr. 75, 326



năng lực công tác và là những người “đặc biệt tin cậy”. Người chỉ rõ: “...muốn kiểm soát có kết quả tốt, phải có hai điều: một là việc kiểm soát phải có hệ thống, phải thường làm. Hai là người đi kiểm soát phải là những người rất có uy tín”⁽¹¹⁾. Người yêu cầu cao tính gương mẫu của cán bộ giám sát bởi họ chính là những người làm việc trực tiếp với cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Cán bộ giám sát “trước hết phải sửa những khuyết điểm của mình. Mình càng ít khuyết điểm thì cách xem xét cán bộ càng đúng”⁽¹²⁾, và “phải luôn luôn dùng lòng nhân ái mà giúp đỡ, lãnh đạo cán bộ”, có như vậy, công tác giám sát của Đảng mới đạt được hiệu quả cao nhất.

Trong khi rất coi trọng đạo đức cách mạng, Hồ Chí Minh cũng rất quan tâm đến việc bồi dưỡng chuyên môn, năng lực công tác của cán bộ giám sát. Người nhấn mạnh yêu cầu cán bộ chẳng những thạo về chính trị mà còn phải giỏi về chuyên môn, phải không ngừng rèn luyện, tu dưỡng để vừa hồng, vừa chuyên. Cán bộ giám sát, trước hết phải luôn quán triệt sâu sắc các quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có khả năng chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt các mặt công tác trong chuyên môn mà mình phụ trách.

Để nâng cao hiệu quả của công tác giám sát trong giai đoạn hiện nay

Qua thực tiễn gần 30 năm thực hiện đường lối đổi mới toàn diện đất nước, Đảng ta khẳng định vai trò to lớn của việc thực hiện nghiêm túc công tác giám sát theo tư tưởng Hồ Chí Minh, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Nhưng Đảng cũng nghiêm túc thừa nhận: “Nhiều cấp ủy, tổ chức đảng chưa làm tốt công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng, chất lượng và hiệu quả kiểm tra, giám sát chưa cao; chưa coi trọng việc kiểm tra, giám sát thực hiện đường lối, chủ trương, chỉ thị, nghị quyết, thi hành Điều lệ Đảng, kiểm tra, giám sát phòng ngừa tiêu cực và phát huy nhân tố tích cực... Kỷ luật, kỷ cương ở nhiều tổ chức đảng không nghiêm. Sự đoàn kết, nhất trí ở không ít cấp ủy chưa tốt”⁽¹³⁾.

Trên cơ sở kế thừa, vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhằm nâng cao hiệu quả của công tác giám sát trong giai đoạn cách mạng hiện nay, cần đẩy mạnh thực hiện một số nhóm giải pháp cơ bản sau đây:

Một là, chú trọng nâng cao nhận thức về công tác giám sát cho các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra, cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đây là yêu cầu, đòi hỏi cấp thiết của công tác xây dựng

Đảng, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng trong mọi thời kỳ, mọi giai đoạn cách mạng. Cần đẩy mạnh việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt để nâng cao nhận thức cho các cấp ủy, tổ chức đảng bằng nhiều hình thức phong phú, thiết thực, phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi cấp, mỗi tổ chức; có chương trình, kế hoạch, biện pháp thích hợp để nghiên cứu, quán triệt sâu sắc các quy định và Điều lệ Đảng. Ủy ban kiểm tra các cấp chủ động tham mưu, giúp cấp ủy tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng cho cấp ủy viên và cán bộ chủ chốt của cấp mình. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến bằng nhiều hình thức thiết thực cho nhân dân hiểu rõ vị trí, ý nghĩa của việc giám sát trong Đảng; vai trò, trách nhiệm của nhân dân trong việc tham gia giám sát hoạt động của tổ chức đảng và đảng viên.

Hai là, phát huy vai trò, trách nhiệm của nhân dân, tạo dư luận đồng tình và ủng hộ công tác kiểm tra và giám sát của Đảng. Quan điểm xuyên suốt của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong quá trình lãnh đạo cách

(11), (12) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t. 5, tr. 327, 317

(13) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, tr. 175

mạng là: coi nhân dân là chủ thể quyền lực; dân chủ tức là dân là chủ và dân làm chủ. Do đó cần phát huy dân chủ trong công tác kiểm tra và giám sát, phải dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng, không ngừng củng cố, tăng cường mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng với Dân. Trong công tác kiểm tra và giám sát, nhân dân chính là tai mắt của Đảng, nhờ nhân dân mà ủy ban kiểm tra các cấp có thể nắm bắt được đầy đủ thông tin về hoạt động chấp hành hoặc vi phạm của các tổ chức đảng cũng như của cán bộ, đảng viên.

Đảng cần không ngừng giáo dục nhân dân, nâng cao dân trí, phát huy vai trò của các cơ quan dân cử, của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân trong việc giám sát cán bộ, công chức, có cơ chế để cho nhân dân tham gia vào công tác xây dựng Đảng. Đây là giải pháp vừa mang tính cấp bách, vừa mang tính lâu dài của công tác xây dựng Đảng. Các cấp ủy, tổ chức đảng cần tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tham gia xây dựng Đảng. Cần phải xây dựng, hoàn thiện các quy chế để Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia giám sát hoạt động của tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên; quy chế tiếp thu ý kiến, góp ý, phê bình của nhân dân; quy chế kiểm tra, giám sát việc sửa chữa, khắc phục khuyết điểm

của các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên.

Ba là, phát huy vai trò của các thiết chế, khung khổ pháp lý về kiểm tra, giám sát. Ủy ban kiểm tra các cấp chủ động tham mưu giúp cấp ủy ban hành các văn bản về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng theo thẩm quyền để có cơ sở pháp lý thực hiện nhiệm vụ giám sát hoặc tham gia giám sát tổ chức đảng và đảng viên có hiệu quả. Xây dựng hệ thống chính sách, pháp luật thuộc thẩm quyền của Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ngành và các văn bản quy phạm pháp luật hiệu quả, đồng bộ. Trong đó, chú trọng tổ chức thực hiện tốt cơ chế công khai, minh bạch. Quy trình, phương pháp kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng của các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp phải bảo đảm các nguyên tắc, phương pháp công tác đảng; công khai, dân chủ, cụ thể, dễ thực hiện và được quy chuẩn hóa.

Bốn là, kiện toàn tổ chức bộ máy và cơ quan giúp việc ủy ban kiểm tra các cấp, theo hướng tinh gọn, hiệu quả, hiện đại, ngang tầm thời kỳ mới. Đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát đủ số lượng, bảo đảm chất lượng, có đạo đức, tinh thông nghiệp vụ giám sát, đủ khả năng hoàn thành nhiệm vụ được giao, vừa hồng, vừa chuyên. Đồng thời, cũng cần chú trọng việc tạo dựng các chế độ, chính

sách dài ngọ lực lượng làm công tác giám sát; cũng như khen thưởng kịp thời, có tính khích lệ lớn các cá nhân, tổ chức trong nhân dân thực hiện tốt việc giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, các hoạt động của Đảng. Xây dựng, hoàn thiện các quy định và đổi mới công tác tuyển chọn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, đề bạt, bố trí, luân chuyển, sử dụng, khen thưởng để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát.

Năm là, nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Tập trung đầu tư nghiên cứu cả ở tầm vĩ mô và vi mô; nâng cao khả năng dự báo về tình hình vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên, nhất là những vi phạm mới do tác động của toàn cầu hóa, cơ chế thị trường, hội nhập kinh tế quốc tế, sự phát triển nhanh chóng của khoa học - công nghệ mới... Chú trọng nghiên cứu các chủ trương, biện pháp, cơ chế, chính sách để chủ động phòng ngừa, ngăn chặn xảy ra vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên. Tăng cường nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng với các đảng cộng sản và về giám sát, phản biện xã hội của một số nước trên thế giới ■